TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 15-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trương Hoàng Hoa**

Ông **Nguyễn Văn Bé**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Mỹ Xuyên**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Huỳnh Thanh Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Thị Trúc Gi, sinh năm 1973 tại Bến Tre; CCCD: 082173017695.

Nơi cư trú: Số 330, Ấp Bắc, Phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: bán vé số; trình độ văn hoá (trình độ học vấn): không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị L (chết); bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại:

1/ **Trần Hoàng Đ**, sinh ngày 07/9/2022;

Nơi cư trú: ấp Tân Mỹ, xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

+ Người Đại diện theo pháp luật của Trần Hoàng Đăng:

Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 1998; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Tân Mỹ, xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

+ Người có quyền lợi liên quan:

Bà **Trần Thị Ch**, sinh năm 1965; (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp Tân Mỹ, xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/8/2023 bị cáo Bùi Thị Trúc Gi điều khiển xe đạp chạy trên địa bàn xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo để bán vé số. Khi chạy đến tiệm tạp hóa và cà phê của bà Trần Thị Ch ngụ ấp Tân Mỹ, xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, bị cáo đi vào bán vé số thì nhìn thấy cháu nội bà Chính là Trần Hoàng Đ đang ngủ trên võng trên cổ có đeo dây chuyền nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt, lợi dụng lúc bà Ch đang bán hàng cho khách bị cáo dùng hai tay tách rời (bứt đứt) sợi dây chuyền bỏ vào giỏ xách màu đen rồi đi ra xe thì bà Ch phát hiện bắt quả tang.

Theo Kết luận định giá tài sản số 69/KL-ĐGTS ngày 20/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chợ Gạo kết luận:

+ 01 (một) sợi dây chuyền vàng (hàm lượng vàng 60,81%) khối lượng 2,36 gram; Giá 3.411.000 đồng/chỉ x 0,6293 chỉ = 2.146.542 đồng;

+ 01 (một) khóa dây chuyền vàng (hàm lượng vàng 60,1%) khối lượng 0,083 gram; giá 3.372.000 đồng/chỉ x 0,0221 chỉ = 74.521 đồng.

Tổng giá trị tài sản là: 2.221.063 đồng.

Bản cáo trạng số 19/CT-VKSCG ngày 07/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố hành vi của bị cáo Bùi Thị Trúc Gi đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Trúc Gi phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1,2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Bùi Thị Trúc Gi từ 09 tháng tù- 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thủ thách từ 18 tháng- 24 tháng.

* Vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại 01 xe đạp cho bị cáo, tịch thu tiêu hủy 01 túi da.

* Trách nhiệm dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Hồng G đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị Trúc Gi đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 05/8/2023 bị cáo Bùi Thị Trúc Gi điều khiển xe đạp chạy đến tiệm tạp hóa và cà phê của bà Trần Thị Ch ngụ ấp Tân Mỹ, xã Tân Bình Thạnh, huyện Chợ Gạo, bị cáo đi vào bán vé số thì nhìn thấy cháu nội bà Ch là Trần Hoàng Đ đang ngủ trên võng trên cổ có đeo dây chuyền nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt, lợi dụng lúc bà Ch đang bán hàng cho khách bị cáo dùng hai tay tách rời (bứt đứt) sợi dây chuyền bỏ vào giỏ xách màu đen rồi đi ra xe thì bà Ch phát hiện bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản là: 2.221.063 đồng.

+ Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015:

“ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá 2.221.063 đồng, nên hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài không phải bỏ công sức để lao động, nên bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện tội phạm.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm bất hợp pháp đến quyền sở hữu tài sản của các bị hại được pháp luật bảo vệ. Hành vi nêu trên của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội đối với người dưới 16 tuổi, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó cần có mức án thật nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin bãi nại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, do đó xét thấy không cần phải

bắt chấp hành hình phạt tù để cải tạo giáo dục, mà chỉ cần giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[3] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và hướng giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe đạp màu bạc, không nhãn hiệu.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi da, màu đen.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Hồng G đã nhận lại tài sản, không ý kiến yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Bùi Thị Trúc Gi** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

* Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Bùi Thị Trúc Gi 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách **01 (một) năm 06 (sáu) tháng**, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/4/2024. Giao bị cáo **Bùi Thị Trúc Gi** cho Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục, trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt của bản án trước theo quy định tại Điều

55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

* Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 105, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) xe đạp màu bạc, không nhãn hiệu.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi da, màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/4/2024)

+ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Thị Trúc Gi phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại, người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- Nhà tạm giữ- Công an huyện Chợ Gạo;
- Bị cáo, các bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Phương